



NHÓM NGÂN HÀNG TĂNG TỐC

Câu chuyện hôm nay:
NHNN cân nhắc lùi lộ trình
siết tỷ lệ vốn ngắn hạn
cho vay trung, dài hạn

Cổ phiếu hôm nay: ACB

CP dẫn dắt: VIB & HDB
CP tụt hậu: GAS, GVR, VGI,
THD & PLX

CP tăng Đáng chú ý: ACB,
CTG, DBC, DBD, EIB ...



VNIndex	1,488.9	1.7%
HNXIndex	455.6	1.6%
Upcom Index	114.6	1.4%
Dow Jones	35,804.4	0.0%
S&P 500	4,701.5	0.2%
Nasdaq	15,845.2	0.4%
DAX	15,878.4	-0.4%
FTSE 100	7,286.3	0.3%
Nikkei 225	29,501.5	0.7%
Shanghai	3,592.7	0.1%
Hang Seng	24,685.5	0.1%
SET	1,649.8	0.2%
KOSPI	2,983.8	-0.4%
WTI	78.4	0.0%
Brent	82.2	0.0%
Natural gas	5.1	-0.4%
Gold	1,791.7	0.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Tiếp nối quán tính hồi phục trong phiên trước, thị trường mở cửa trong sắc xanh. Mặc dù có lưỡng lự tại vùng tranh chấp 1.475 điểm của VN-Index nhưng nhờ động lực tăng mạnh từ nhóm Ngân hàng nên nhịp tăng của thị trường được mở rộng trong phiên chiều. Cũng nhờ nhóm Ngân hàng nên VN30-Index tiếp tục có diễn biến vượt trội hơn thị trường chung.
- Trên HOSE, Khối ngoại quay lại bán ròng, với giá trị 972,9 tỷ đồng. Khối tự doanh các Công ty Chứng khoán bán ròng nhẹ, với giá trị 43,8 tỷ đồng.
- **Nhóm Ngân hàng tăng mạnh và tạo động lực cho VN-Index vượt cản 1.483 điểm. Với tín hiệu vượt cản và đóng cửa ở vùng giá cao trong phiên, cho thấy quán tính tăng của chỉ số vẫn còn và có khả năng tiến đến vùng 1.500 điểm. Đây là vùng cản tâm lý và cũng là vùng kỳ vọng lâu nay của thị trường nên có thể áp lực chốt lời sẽ gia tăng mạnh tại quanh 1.500 điểm.**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT VÀ DỰ BÁO XU HƯỚNG

- VN-Index đã vượt qua vùng 1.480 điểm và đang tiến lên vùng 1.500 điểm sau những phiên điều chỉnh vừa qua. Hiện tại chỉ báo ADX và RSI đang có tín hiệu tích cực cho xu hướng tăng.
- Tuy nhiên nhịp tăng đang tiến sát vùng 1.500-1.505 điểm là vùng kháng cự tâm lý mạnh. Do đó, VN-Index sẽ khó đi xa hơn và dễ xảy ra điều chỉnh nhẹ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ GIAO DỊCH

- Do thị trường sắp tiến đến vùng cản 1.500 điểm và dự kiến áp lực chốt lời sẽ gia tăng đáng kể quanh vùng này, nên Quý nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời ngắn hạn một phần danh mục để tránh những biến động khó lường trong ngắn hạn tại vùng cản tâm lý 1.500 điểm.
- Đồng thời Quý nhà đầu tư tạm thời cũng nên hạn chế mua đuổi khi thị trường đang ở vùng cản.



CÂU CHUYỆN HÔM NAY

NHNN cân nhắc lùi lộ trình siết tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn

Từ 1/10/2021 vừa qua, các NHTM phải giảm tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn từ mức 40% trước đó về mức 37%. Tuy nhiên, NHNN đang cân nhắc lùi thời điểm áp dụng.

Thời gian qua, mặc dù ngành ngân hàng triển khai nhiều giải pháp miễn giảm lãi suất, cơ cấu lại nợ theo chủ trương của Chính phủ và NHNN song nợ xấu vẫn có nguy cơ tăng lên rất cao. Nếu như tỷ lệ nợ xấu đến cuối năm 2019 chỉ còn 1,63% thì đến cuối tháng 9/2021 đã tăng trở lại 1,9%, trở lại mức tương đương năm 2017, cho thấy tác động của đại dịch tới nợ xấu ngân hàng là rất ghê gớm.

Trong khi đó, quá trình xử lý nợ xấu ngân hàng gặp không ít khó khăn, việc bán các tài sản đảm bảo, thực hiện giao dịch mua bán nợ khó thực hiện do thủ tục hành chính bị gián đoạn, nhu cầu mua tài sản nợ cũng giảm sút.

Để đảm bảo an toàn hệ thống mà vẫn cung ứng vốn tốt cho nền kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, NHNN đã chỉ đạo hệ thống ngân hàng duy trì mức độ tăng trưởng tín dụng hợp lý, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trước đó, tháng 8/2020, NHNN đã ban hành Thông tư 08/2020, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2019. Theo đó, lộ trình áp dụng tỷ lệ "tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn" theo Thông tư 22 được lùi lại một năm. Cụ thể, từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021, tỷ lệ này được áp dụng 40%. Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022 giảm còn 37%. Từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2023 giảm còn 34% và từ ngày 01 tháng 10 năm 2023 là 30%.

Với tình hình hiện nay, nhiều khả năng, NHNN sẽ tiếp tục lùi thời điểm áp dụng Thông tư trên 1 năm nữa để các tổ chức tín dụng có thêm nguồn lực hỗ trợ khách hàng.

Tiêu chí nào cho nới room tín dụng?

Với chủ trương hỗ trợ các doanh nghiệp hồi phục sau giai đoạn COVID-19, Phó Thống đốc Đào Minh Tú từng nhấn mạnh NHNN sẽ sẵn sàng nới room tín dụng để cấp vốn cho nền kinh tế.

Với hạn mức tín dụng đề ra đầu năm là 12% thì vẫn còn dư địa hơn 3% trong hai tháng cuối năm. Đồng thời, con số 12% là linh hoạt, có thể nới rộng hơn nếu lạm phát ổn định, Phó Thống đốc cho biết.

Tuy vậy, việc nới room tín dụng không thể cào bằng. Hai tiêu chí chính để các ngân hàng được xem xét nới room tín dụng đó là chất lượng tài sản và chỉ số an toàn vốn.

Ở đợt nới thêm quý III, Techcombank và TPBank là hai ngân hàng được cấp mức tăng trưởng tín dụng cao nhất do tỷ lệ an toàn vốn (CAR) Basel II ở mức cao, danh mục đầu tư rộng và không tập trung quá nhiều vào các ngành nghề rủi ro, đi kèm với đó là cam kết hỗ trợ lãi suất cho khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Với trường hợp của Techcombank, RongViet từng nhận định rằng hệ số CAR cao là nền tảng cho tốc độ tăng trưởng mạnh và giúp nhà băng này được phân vào nhóm được nhận hạn mức tăng trưởng tín dụng cao.

Dư địa hạn mức được nới thêm cũng sẽ ảnh hưởng nhiều tới kế hoạch lợi nhuận chung trong cả năm, đặc biệt trong bối cảnh các ngân hàng đã phải giảm lãi để hỗ trợ nền kinh tế. Do đó, kỳ vọng của các ngân hàng vào đợt nới room này cũng không nhỏ.

Nguồn: baodautu.vn và vietnambiz.vn

CƠ HỘI ĐẦU TƯ

1. Danh sách CP có khuyến nghị tích cực và kỳ vọng từ 15%

Stt	18	Thị giá 24/11	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	CSV	48.50	Mua	70.00	+44.3%	3.9	12.5			24.2	2.0
2	TNH	58.30	Mua	84.00	+44.1%	3.4	17.4	3.7	15.8	18.0	3.2
3	KBC	48.50	Mua	67.74	+39.7%	1.5	31.4	1.8	27.1	28.7	1.7
4	VHM	83.70	Khả quan	115.00	+37.4%	9.0	9.3	8.3	10.1	26.2	3.2
5	HPG	48.65	Mua	65.70	+35%	7.1	6.9	7.3	6.7	18.8	2.6
6	DXS	32.00	Mua	43.20	+35%	2.7	11.8	2.4	13.3	11.2	2.9
7	BSR	21.94	Mua	29.40	+34%	1.7	12.9	1.7	12.8	11.3	1.9
8	SMC	42.80	Tích lũy	55.50	+29.7%	16.0	2.7	15.6	2.7	38.0	1.1
9	TCB	55.50	Mua	71.00	+27.9%	5.0	11.2	5.1	10.9	25.0	2.2
10	GAS	103.00	Khả quan	130.50	+26.7%	4.4	23.5	5.0	20.6	25.7	4.0
11	MCH	117.00	Khả quan	146.80	+25.5%	7.0	16.7	6.9	16.9	20.1	5.8
12	VRE	31.10	Mua	39.00	+25.4%	1.0	32.6	0.7	44.4	13.4	2.3
13	HND	18.85	Mua	23.30	+23.6%	1.4	13.2	0.6	30.4	11.9	1.6
14	VTP	78.76	Mua	96.60	+22.6%	3.1	25.2	2.7	29.3	12.4	6.3
15	PNJ	105.70	Khả quan	128.20	+21.3%	4.4	23.9	4.5	23.6	24.5	4.3
16	HAH	69.00	Tích lũy	82.90	+20.1%	5.7	12.1	6.7	10.3	26.4	2.6
17	DXG	26.65	Khả quan	31.90	+19.7%	1.4	19.0	1.9	14.4	14.3	1.9
18	SCG	84.30	Mua	100.70	+19.5%	3.0	28.6	3.9	21.7	12.6	6.7

2. Một số CP khác tăng giá đáng chú ý trong ngày 24/11 & cũng có kỳ vọng từ 15%

Stt	2	Thị giá 24/11	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	BV	P/B
1	ACB	35.35	Mua	41.60	+17.7%	3.6	9.8	3.5	10.1	15.7	2.2
2	CTG	35.40	Khả quan	41.70	+17.8%	3.4	10.3	2.8	12.8	19.8	1.8

MỘT SỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG THAM KHẢO KHÁC

- Một số CP khác thuộc Nhóm P/E forward thấp (Mid cap trở lên)
- Một số Doanh nghiệp có dự phóng LN 2021 tăng trưởng từ 50% yoy

2	Thị giá 24/11	Khuyến nghị ĐT	Giá MT cơ bản	Kỳ vọng	EPS (ttm)	P/E	EPS (f)	P/E (f)	LNST cty mẹ 2021F	yoy	
1	PLX	57.00	Mua	66.00	+15.8%	2.6	22.3	2.2	25.4	3,145	+218.2%
2	SZC	54.20	Khả quan	64.50	+19%	2.8	19.4	2.6	21.2	291	+56.5%

THEO DÕI CỔ PHIẾU

ACB

HOSE

Thị giá: 35.35

Khuyến nghị: Tích lũy

Giá MT cơ bản: 39.10

Kỳ vọng: 10.61%

	Trailing	2021F
EPS	3.60	3.61
P/E	9.82	9.79
BV	15.72	
P/B	2.25	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ACB công bố tăng trưởng lợi nhuận gần như đi ngang trong Q3/2021 do chi phí tín dụng tăng mạnh. Sức khỏe bảng cân đối xấu hơn khi nhìn vào diễn biến ở nợ xấu, tỉ lệ bao phủ và nợ cơ cấu. ACB đã trích lập dự phòng đầy đủ cho nợ cơ cấu sớm hơn yêu cầu.
- Chúng tôi đánh giá cao chính sách trích lập dự phòng thận trọng của ngân hàng trong bối cảnh có sự gia tăng ở các khoản nợ cơ cấu, tỷ lệ nợ nhóm 2 bị chuyển nhóm và tỷ lệ nợ xấu hình thành, vốn có thể còn kéo dài trong một hoặc hai quý. Mối lo ngại đến từ việc ngân hàng nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng tín dụng cao trong quý 4 khi nền kinh tế đang trong giai đoạn phục hồi không rõ ràng. Trong trường hợp cơ sở, chúng tôi cho rằng áp lực lên lợi nhuận sẽ còn duy trì. Chúng tôi điều chỉnh giảm dự báo LNTT giai đoạn 2021-2022 xuống 12,4 nghìn tỷ đồng và 15,5 nghìn tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng so với cùng kỳ lần lượt là 29% và 26%.
- Dù có khả năng tăng trưởng thấp trong ngắn hạn, chúng tôi kì vọng ACB sẽ tận dụng tốt đà phục hồi kinh tế. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu năm 2021-2022 được ước tính lần lượt là 16.788 đồng và 20.692 đồng. Chúng tôi nâng đường cong ROE dự phóng giai đoạn 2022-2025 lên khi áp lực trích lập dự phòng giảm.

Ngày KN **25/11/2021**

Khuyến nghị

Giá Khuyến nghị
(*)

Giá Mục tiêu **37**

Kỳ vọng

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau nhịp điều chỉnh và thăm dò tại vùng 32.5-34, ACB đã tiếp tục hành trình hồi phục. Hiện tại, nhịp hồi phục vẫn đang tiếp diễn, tuy nhiên trong ngắn hạn chúng ta cần lưu ý áp lực từ vùng cản 37.
- Trong phiên 14/10 và 20/10, chúng tôi có Khuyến nghị Mua ACB tại vùng giá 32-32.3, với vùng mục tiêu 37. Hiện tại, khuyến nghị này đang có hiệu quả và ACB đang hướng đến vùng Mục tiêu ngắn hạn 37. Do vậy, Quý nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời ngắn hạn khi ACB áp sát vùng Mục tiêu này.

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị



THEO DÕI CỔ PHIẾU

OCB

HOSE

Thị giá: 29.95

Khuyến nghị: **Mua**

Giá MT cơ bản: **32.10**

Kỳ vọng: 7.18%

	Trailing	2021F
EPS	3.33	3.12
P/E	8.99	9.60
BV	14.91	
P/B	2.01	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Tăng trưởng tín dụng Q3 tăng mạnh trong khi tăng trưởng huy động chậm lại. Ngân hàng kỳ vọng hạn mức tín dụng mới trong Q4 trên 20%, so với khoảng 10% hiện nay.
- LNTT Q3 đạt 1.107 tỷ đồng (+71% YoY), chủ yếu nhờ tăng trưởng thu nhập lãi (+25% YoY) và lợi nhuận từ chốt lời trái phiếu chính phủ (+400% YoY).
- Bộ đệm dự phòng chỉ cải thiện nhẹ. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy một tín hiệu tích cực cho thấy ngân hàng đang chuẩn bị cho nợ xấu và nợ cơ cấu sẽ tăng mạnh trong Q4.
- Chúng tôi đánh giá cao những thay đổi về chất lượng tài sản mà ngân hàng đang thực hiện để đối mặt với các khoản nợ xấu có khả năng tăng mạnh sắp tới. Trong năm 2022 và trung hạn, chúng tôi cho rằng NIM sẽ duy trì ở mức cao hơn 4% do lãi suất giấy tờ có giá phát hành gần đây thấp hơn giai đoạn trước. Cùng với đà tăng trưởng tín dụng cao, tỷ lệ cho vay có bảo đảm cao và thu nhập ngoài lãi mở rộng sẽ tạo dư địa cho ngân hàng kiểm soát chi phí tín dụng đồng thời duy trì tăng trưởng lợi nhuận cao. Do đó, dự phóng lợi nhuận năm 2021 và 2022 không đổi lần lượt là 5.513 tỷ đồng (+25% YoY) và 7.115 tỷ đồng (+29% YoY).

Ngày KN **25/11/2021**

Khuyến nghị

Giá Khuyến nghị (*)

Giá Mục tiêu **32**

Kỳ vọng

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau nhịp điều chỉnh, OCB đã được hỗ trợ khá tốt tại vùng 26.3 và bật tăng trở lại. Nhịp tăng vẫn đang mạnh mẽ và có thể hướng đến vùng cản 32, vùng này cũng là biên trên của kênh giá tăng.
- Trong phiên 3/11, chúng tôi có Khuyến nghị Mua thêm OCB tại vùng giá 27, với vùng mục tiêu 32. Mặc dù phải trải qua nhịp điều chỉnh nhưng Khuyến nghị này vẫn mang lại hiệu quả. Quý nhà đầu tư có thể cân nhắc chốt lời khi OCB áp sát vùng Mục tiêu 32.

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị



THEO DÕI CỔ PHIẾU

VCB

HOSE

Thị giá: 104.80

Khuyến nghị: **Mua**

Giá MT cơ bản: **117.00**

Kỳ vọng: 11.64%

	Trailing	2021F
EPS	5.70	6.04
P/E	18.40	17.35
BV	29.50	
P/B	3.55	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- VCB sở hữu đầy đủ những lợi thế của ngân hàng số 1. Với năng lực quản trị xuất sắc, chất lượng tài sản tốt, cùng với nền tảng vốn mạnh mẽ và tiếp tục được nâng cao nhờ kế hoạch phát hành sắp tới. Những yếu tố này giúp VCB duy trì đà tăng trưởng bền vững trong tương lai.
- KQKD Q3/2021 của VCB tương đối tích cực với lợi nhuận sau thuế đạt 4.954 tỷ đồng tăng 15% so với cùng kỳ, thu nhập lãi thuần tăng 19,5% so với cùng kỳ, lãi thuần HĐ dịch vụ tiếp tục bị ảnh hưởng do giãn cách xã hội trong Q3/201 giảm 10,3% so với cùng kỳ; trong khi đó chi phí hoạt động tăng nhẹ (tăng 9,3% so với cùng kỳ) và chi phí dự phòng tiếp tục tăng 24% so với cùng kỳ.
- Tỷ lệ NIM Q3/2021 giảm xuống 3,26% từ 3,61% quý trước đó do lợi suất gộp giảm từ 5.86% quý trước xuống còn 5,55% và chi phí huy động tăng lên 2,42% từ 2.35% quý trước. Việc NIM bị ảnh hưởng là do tác động của các gói hỗ trợ lãi suất đối được VCB đưa ra nhằm hỗ trợ khách hàng khỏi dịch.
- Chúng tôi cho rằng, kể từ Q4/2021, ảnh hưởng của dịch được kỳ vọng sẽ ít nghiêm trọng hơn và lãi suất cho vay sẽ phục hồi từ năm tới, kéo theo NIM cải thiện. Do đó, LNTT của VCB sẽ duy trì tăng trưởng nhờ thu nhập hoạt động tốt và chi phí dự phòng kỳ vọng duy trì ổn định.
- Kế hoạch phát hành riêng lẻ 560 triệu cổ phiếu, giảm tỷ lệ sở hữu nhà nước từ mức 74,8% hiện tại, và xa hơn là trả cổ tức, sẽ mang đến những câu chuyện hấp dẫn cho VCB.

Ngày KN **25/11/2021**

Khuyến nghị

Giá Khuyến nghị (*)

Giá Mục tiêu **108**

Kỳ vọng

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau nhiều phiên lưỡng lự tại biên hẹp 96.8-99, VCB đã bật tăng mạnh và nhanh chóng tiến đến gần vùng cản ngắn hạn 108.
- Trong phiên 25/10, chúng tôi có Khuyến nghị Mua VCB tại vùng giá 94.3, với vùng Mục tiêu 108. Mặc dù trong tương lai VCB có thể hướng đến vùng định giá 117 nhưng trong ngắn hạn vùng 108 sẽ gây áp lực cho VCB. Do vậy, Quý nhà đầu tư có thể cân nhắc chốt lời ngắn hạn VCB tại vùng cản 108.

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị



CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Một số bình luận kỹ thuật mới nhất trong T3 (SÁNG NAY có 4 bình luận):

25/11

ACB

Sau nhịp điều chỉnh và thăm dò tại vùng 32.5-34, ACB đã tiếp tục hành trình hồi phục. Hiện tại, nhịp hồi phục vẫn đang tiếp diễn, tuy nhiên trong ngắn hạn cần lưu ý áp lực từ vùng cản 37.

MBB

Vượt cản 29.5 và bật tăng mạnh. Tuy nhiên cần lưu ý áp lực bán khi áp sát vùng đỉnh cũ 33.

OCB

Sau nhịp điều chỉnh, OCB đã được hỗ trợ khá tốt tại vùng 26.3 và bật tăng trở lại. Nhịp tăng vẫn đang mạnh mẽ và có thể hướng đến vùng cản 32, vùng này cũng là biên trên của kênh giá tăng.

VCB

Sau nhiều phiên lưỡng lự tại biên hẹp 96.8-99, VCB đã bật tăng mạnh và nhanh chóng tiến đến gần vùng cản ngắn hạn 108.

THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ

Đóng vị thế: khi đạt giá mục tiêu hay chạm cắt lỗ; (**): Giá điều chỉnh theo tỷ lệ trả cổ tức hay chia tách CP
Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

Ngày	Khuyến nghị	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)	Ghi chú
19/11	MUA	BVH	62.80	64.00	76.00	59.40		-1.9%		1.3%	
18/11	MUA	VIC	94.10	96.00	112.00	89.40		-2.0%		0.9%	
16/11	MUA	GAS	103.00	117.50	135.00	108.30	108.3	-7.8%	Cắt lỗ 19/11	-1.6%	
11/11	MUA	MWG	144.00	131.00	148.00	126.40		9.9%		1.6%	
10/11	MUA	AGG	43.70	46.50	56.00	43.80	43.8	-5.8%	Cắt lỗ 24/11	1.9%	
09/11	MUA	STB	30.45	27.85	33.00	26.40		9.3%		1.5%	
09/11	MUA	VHM	83.70	82.40	91.40	77.80		1.6%		1.5%	
08/11	MUA	FPT	97.90	97.60	115.00	91.40		0.3%		2.2%	
05/11	MUA	MBB	30.90	28.90	32.80	26.80		6.9%		2.8%	
04/11	MUA	VRE	31.10	31.20	36.00	29.30		-0.3%		3.1%	
03/11	MUA	ABB	24.20	19.94	24.48	18.04	24.4	22.4%	Đạt MT 24/11	2.5%	(**) 9/11
03/11	MUA	OCB	29.95	26.95	32.00	24.90		11.1%		2.5%	
02/11	MUA	DBC	75.50	59.20	69.00	55.80	69.0	16.6%	Đạt MT 10/11	1.8%	
01/11	MUA	MBB	30.90	28.50	32.80	26.80		8.4%		3.1%	
28/10	MUA	POW	13.60	12.40	14.50	11.60	14.5	16.9%	Đạt MT 18/11	3.3%	
27/10	MUA	GAS	103.00	113.80	135.00	108.30	108.3	-4.8%	Cắt lỗ 19/11	4.4%	
25/10	MUA	DBC	75.50	57.50	67.50	52.40	67.5	17.4%	Đạt MT 8/11	5.6%	
25/10	MUA	VCB	104.80	94.30	108.00	87.80		11.1%		7.2%	
25/10	MUA	VNM	87.50	90.50	100.00	84.90		-3.3%		7.2%	
22/10	MUA	QNS	56.80	50.00	58.00	46.90	55.4	10.8%	Đóng 23/11	4.5%	Khớp CM 15/10
20/10	MUA	ACB	35.35	32.30	37.00	30.40		9.4%		6.7%	
20/10	MUA	CTG	35.40	30.30	35.50	28.40		16.8%		6.7%	
20/10	MUA	HDB	33.50	25.45	28.80	23.90	28.8	13.2%	Đạt MT 19/11	4.1%	
20/10	MUA	MBB	30.90	28.20	32.80	26.80		9.6%		6.7%	
20/10	MUA	GVR	37.20	37.10	42.50	34.90	42.5	14.6%	Đạt MT 3/11	3.5%	Khớp CM 19/10
19/10	MUA	PLX	57.00	53.90	63.20	50.80		5.8%		6.7%	
18/10	MUA	GAS	103.00	111.00	123.00	108.30	108.3	-2.4%	Cắt lỗ 19/11	4.3%	
15/10	MUA	CTG	35.40	30.30	35.50	28.40		16.8%		7.0%	
14/10	MUA	ACB	35.35	32.00	37.00	30.40		10.5%		7.0%	
14/10	MUA	OCB	29.95	24.00	28.00	22.30	28.0	16.7%	Đạt MT 3/11	3.8%	
13/10	MUA	MBB	30.90	28.75	32.80	26.80		7.5%		6.7%	
12/10	MUA	POW	13.60	12.20	14.70	11.60	14.7	20.5%	Đạt MT 18/11	5.4%	
12/10	MUA	VHM	83.70	81.00	91.40	77.80		3.3%		6.8%	
12/10	MUA	VNM	87.50	90.00	100.00	84.90		-2.8%		6.8%	
11/10	MUA	PLX	57.00	53.90	64.50	50.80		5.8%		8.5%	
11/10	MUA	TCB	55.50	50.70	58.50	47.70		9.5%		8.5%	
Hiệu quả Trung bình								7.5%		4.3%	

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CƠ HỘI ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Khách hàng có thể xem xét cơ hội đầu tư vào Trái phiếu doanh nghiệp:

1. Sản phẩm **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rồng Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL)**:

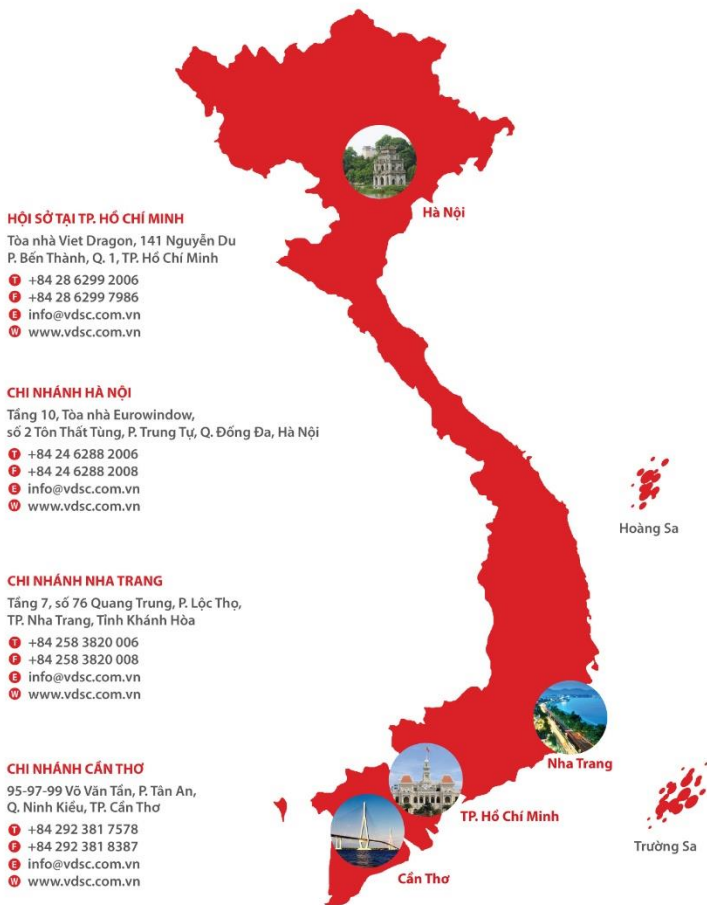
Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/11/21-30/11/21	8.40%
Từ 01/12/21-31/12/21	8.30%
Từ 01/01/22-31/01/22	8.20%
Từ 01/02/22-28/02/22	7.70%
Từ 01/03/22-31/03/22	7.40%
Từ 01/04/22-30/04/22	7.10%
Từ 01/05/22-31/05/22	6.60%
Từ 01/06/22-30/06/22	6.00%

3. Sản phẩm **Gói Mua nắm giữ 1 năm** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** với Suất sinh lời là **9.0%/năm**.
4. Sản phẩm **Mua nắm giữ đáo hạn** đối với **Trái phiếu của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons (HTN)**:

Đáo hạn ngày 31/12/2021	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 15/11/21-31/12/21	7.00%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong

Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**